

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ  
SOUTHWEST PETROVIETNAM FERTILIZER AND  
CHEMICALS JOINT STOCK COMPANY**

Số/No.: 207 /TNB

V/v công bố biên bản, nghị quyết phiên họp ĐHĐCĐ  
thường niên 2025 và thông tin người có liên quan  
TVHĐQT.

*Announcement of minutes, resolutions of the 2025  
Annual General Meeting of Shareholders and  
information of related persons of the Board of  
Directors*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Independence - Freedom - Happiness**

*Tp. Cần Thơ, ngày 11 tháng 04 năm 2025  
Can Tho City, April 11, 2025*

Kính gửi/To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*The State Securities Commission;*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội /*Hanoi Stock Exchange.*

1. Tên đơn vị/ *Name of company:* Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ/ *Southwest Petrovietnam Fertilizer and Chemicals Joint Stock Company.*
2. Mã chứng khoán / *Stock code:* PSW.
3. Trụ sở chính / *Address of headoffice:* 151/18 Trần Hoàng Na, Phường Hưng Lợi, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ / *151/18 Tran Hoang Na, Hung Loi Ward, Ninh Kieu District, Can Tho.*
4. Điện thoại / *Telephone:* (0292) 3765 080; Fax: (0292) 3765 078
5. Người thực hiện công bố thông tin/*Authorized Representative for Information Disclosure:* **Lê Thanh Tùng.**

Địa chỉ / *Address:* 151/18 Trần Hoàng Na, Phường Hưng Lợi, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. *151/18 Tran Hoang Na, Hung Loi Ward, Ninh Kieu District, Can Tho.*

Điện thoại / *Telephone:* (0292) 3765 079 Fax: (0292) 3765 078.

6. Loại thông tin công bố /*Type of Information Disclosure:* ☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu/*Upon Request* ☐ Bất thường /*Irregular* ☐ Định kỳ /*Periodic*  
(Công ty đánh dấu X vào mục cần công bố / *Company to check the appropriate box*).

Nội dung của thông tin công bố: công bố biên bản, nghị quyết phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 và thông tin người có liên quan TVHĐQT/*Announcement of minutes, resolutions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and information of related persons of the Board of*

1. Địa chỉ Website : <http://www.psw.vn/> đăng tải toàn bộ nội dung công bố.  
Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố/Website address: <http://www.psw.vn/> publishes all published content. We hereby commit that the information published above is true and we are fully responsible before the law for the content of the published information.

**Nơi nhận/** Recipients:

- Như trên/As above;
- HĐQT, BKS, BGĐ Công ty;
- Board of Directors, Supervisory Board, Board of Management of the Company;
- P.TCHC, P.TCKT, PKD, BBTWebsite;
- Department of Administrative Procedures, Department of Finance, Department of Sales, BBTWebsite
- Lưu: VT, PHN.

**Tài liệu đính kèm/**Attached documents.

công bố biên bản, nghị quyết phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 và thông tin người có liên quan  
*TVHĐQT/Announcement of minutes, resolutions of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and information of related persons of the Board of*

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ  
THÔNG TIN / AUTHORIZED  
REPRESENTATIVE FOR  
INFORMATION DISCLOSURE**



**PHÓ GIÁM ĐỐC  
Lê Thanh Tùng**

Tp. Cần Thơ, ngày 10 tháng 04 năm 2025

**BIÊN BẢN**  
**PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CP PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ**  
Trụ sở tại 151/18 Trần Hoàng Na, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ  
Giấy chứng nhận ĐKKD số 1800722461, do sở KHĐT TP. Cần Thơ cấp lần đầu  
ngày 15/08/2008 và sửa đổi bổ sung ngày 07/07/2023

**A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM**

- Thời gian: Từ 14h00 ngày **10/04/2025**.
- Địa điểm: Hội trường khách sạn Ninh Kiều 2, số 03 Đại lộ Hòa Bình, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

**B. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP CỦA ĐẠI HỘI**

**I. Thành phần tham dự**

- Các cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ theo danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập tại TP.HCM vào ngày đăng ký cuối cùng **13/03/2025**.
- Đại hội vinh dự được đón tiếp sự hiện diện của các vị khách quý:
- Ông Trịnh Văn Khiêm – TV Hội đồng quản trị PVFCCo (PVFCCo: Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP)
- Ông Tống Xuân Phong - Chủ tịch Công đoàn PVFCCo.
- Bà Trần Thị Phụng – TV Ban kiểm soát PVFCCo
- Ông Nguyễn Cao Khải – Trưởng Ban Quản trị Nguồn nhân lực PVFCCo.
- Ông Lê Kiên Định – Phụ trách Ban Kế hoạch Đầu tư PVFCCo.
- Các Ông Bà là đại diện các cơ quan chức năng, các đối tác, khách hàng của PSW.

**II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội**

Đại hội đã nghe Ông Lê Đức Tân - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố biên bản kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của Công ty là: 17.000.000 cổ phần.
- Tổng số cổ đông được gửi thư mời dự họp: 902 cổ đông, đại diện cho 17.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tổng số cổ đông và đại diện của cổ đông có mặt tại cuộc họp: gồm 17 cổ đông và người đại diện theo ủy quyền, sở hữu và đại diện cho **12.836.850** cổ phần, đạt tỷ lệ 75,51 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông có mặt đều có đủ tư cách dự họp.



*Căn cứ vào quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ tổ chức ngày 10/04/2025 là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.*

### **C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

#### **I. Giới thiệu Đoàn chủ tịch và Thư ký Đại hội để Đại hội thông qua với kết quả 100% các cổ đông nhất trí**

##### **1. Đoàn chủ tịch Đại hội gồm:**

- |                     |                                   |
|---------------------|-----------------------------------|
| - Ông Phạm Quý Hiền | - Chủ tịch HĐQT Công ty - Chủ tọa |
| - Ông Chu Văn Hách  | - Thành viên HĐQT độc lập         |
| - Bà Mai Hồng Khánh | - Trưởng Ban kiểm soát Công ty    |

##### **2. Thư ký đại hội gồm:**

- |                        |                         |
|------------------------|-------------------------|
| - Ông Phùng Hiếu Nghĩa | - Thư ký Công ty        |
| - Bà Trương Quỳnh Ngân | - Nhân viên phòng TC-KT |

#### **II. Thông qua chương trình nghị sự, bầu Ban kiểm phiếu Đại hội.**

1. Báo cáo của HĐQT năm 2024 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2025;
2. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025;
3. Báo cáo của BKS năm 2024, kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2025 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho BCTC 2025;
4. Báo cáo tài chính năm 2024 và Phương án phân phối lợi nhuận 2024, KH phân phối LN 2025;
5. Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và dự toán năm 2025;
6. Tờ trình về việc chấp thuận chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí –CTCP;
7. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu cử thành viên HĐQT Công ty

Toàn văn nội dung báo cáo, tờ trình trong phiên họp đã được Công ty công bố trên website của Công ty: **www.psw.vn** và gửi đến các cổ đông dự họp.

Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình nghị sự của Đại hội và bầu ban kiểm phiếu với tỷ lệ nhất trí 100% gồm các ông bà có tên sau:

1. Ông. Đỗ Đoàn Tấn Tài – TP. TC-HC - Trưởng ban.
2. Ông. Lâm Chí Nam – NV-PTCKT, Thành viên.
3. Bà. Nguyễn Thị Mỹ Tiên – NV-PKD, Thành viên

#### **3. Diễn biến nội dung cuộc họp:**

Chủ tọa và Đoàn chủ tịch bắt đầu điều khiển cuộc họp theo chương trình nghị sự với diễn biến như sau:

**14h40-16h20:**

1. Báo cáo của HĐQT **năm 2024** và kế hoạch, định hướng hoạt động **năm 2025**

Ông Phạm Quý Hiền - Chủ tịch Hội đồng quản trị, thay mặt HĐQT trình bày báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT **năm 2024**, kế hoạch và định hướng hoạt động **năm 2025** trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

2. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025

Ông Lê Thanh Tùng – Phó Giám đốc Công ty, thừa ủy quyền HĐQT trình bày Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

3. Báo cáo của BKS **năm 2024**, kế hoạch, định hướng hoạt động **năm 2025** và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho BCTC **năm 2025**.

Bà Mai Hồng Khánh - Trưởng Ban kiểm soát, báo cáo về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát **năm 2024**, kế hoạch hoạt động năm 2025 và đề xuất ĐHCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT, BKS Công ty xem xét phê duyệt lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025 là chọn 1 (một) trong 3 (ba) Công ty kiểm toán sau: Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam là Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

4. Báo cáo tài chính năm 2024 và Phương án phân phối lợi nhuận 2024, KH phân phối LN 2025.

**Ông Hồ Quang Ân- Phụ trách kế toán** Công ty, thừa ủy quyền HĐQT trình bày báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận 2024, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

5. Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và dự toán năm 2025.
6. Tờ trình về việc chấp thuận chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí –CTCP;
7. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu cử thành viên HĐQT Công ty

Ông Đỗ Đoàn Tấn Tài – Trưởng phòng TCHC, thừa ủy quyền HĐQT trình bày Báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và dự toán năm 2025. Tờ trình về việc chấp thuận chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí –CTCP. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu cử thành viên HĐQT Công ty.

*(Toàn văn nội dung các báo cáo, tờ trình: theo Tài liệu đại hội).*

**16h20 – 16h30**

8. **Hướng dẫn Đại hội về cách thức bầu cử, biểu quyết, cách thức kiểm phiếu**

Ông Đỗ Đoàn Tấn Tài, thay mặt Ban kiểm phiếu phổ biến với Đại hội về cách thức bầu cử, biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo và tờ trình trong Đại hội.

**16h30 -16h40:** Bỏ phiếu biểu quyết

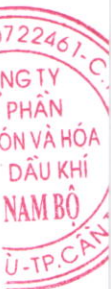
Trên cơ sở các báo, Tờ trình tại Đại hội đã tiến hành bầu cử, biểu quyết bằng phiếu kín tại hội trường.

**16h40 – 16h50:** Đại hội đồng cổ đông nghỉ giải lao.

**16h50:** Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

9. **Thảo luận, trả lời chất vấn**

Chủ tọa Đại hội đã mời các cổ đông đặt câu hỏi chất vấn, thảo luận về nội dung các báo cáo, tờ trình trước Đại hội.



Phát biểu tại phiên họp, thay mặt PVFCCo- Cổ đông lớn, **Ông Trịnh Văn Khiêm – TV Hội đồng quản trị PVFCCo** đã ghi nhận và biểu dương những kết quả mà PVFCCo-PSW đã đạt được trong năm 2024. Ông thay mặt Ban lãnh đạo PVFCCo lưu ý đến PVFCCo-PSW: (i) Rà soát lại kế hoạch 2025 phát triển thêm mảng kinh doanh hàng tự doanh để đảm bảo sản lượng, doanh thu và lợi nhuận đạt kế hoạch; về kế hoạch dài hạn, chủ động mảng đầu tư để tạo sự tăng trưởng mới phát triển bền vững và lâu dài; (ii) quản trị hiện đại, minh bạch; (iii) tiếp tục thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Về phía PVFCCo sẽ luôn phục vụ tận tâm, đồng hành, chia sẻ với khách hàng, đối tác để cùng hướng tới sự phát triển bền vững "Khách hàng thịnh vượng, Đối tác thịnh vượng, Con người Phú Mỹ thịnh vượng, Nhà đầu tư thịnh vượng, Cộng đồng thịnh vượng". Đồng thời, ông đề nghị HĐQT, Ban Giám đốc PVFCCo-PSW trong năm 2025 thực hiện các giải pháp đồng bộ, tối ưu nhằm gia tăng thị phần các sản phẩm phân bón Phú Mỹ và nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Thay mặt PVFCCo-PSW, ông **Phạm Quý Hiên** – Chủ tịch HĐQT Công ty cảm ơn những góp ý của đại diện cổ đông lớn, đồng thời cam kết sẽ cùng Ban lãnh đạo và toàn thể CBNV Công ty nỗ lực hết sức để vượt qua những khó khăn, thách thức trong giai đoạn hiện nay và hoàn thành tốt công tác kinh doanh và kế hoạch năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua.

**17h10**

#### **10. Công bố kết quả kiểm phiếu**

Ông Đỗ Đoàn Tấn Tài – Trưởng ban, thay mặt Ban kiểm phiếu đọc báo cáo kết quả kiểm phiếu như sau:

1. Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2024 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2025
  - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 12.820.150 CP, đạt tỷ lệ 99,87%%.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0 %.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 16.700 CP, đạt tỷ lệ 0,13 %.
2. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025
  - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 12.820.150 CP, đạt tỷ lệ 99,87%%.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0 %.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 16.700 CP, đạt tỷ lệ 0,13 %.
3. Thông qua báo cáo của BKS năm 2024, kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2025 và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho BCTC 2025
  - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 12.820.150 CP, đạt tỷ lệ 99,87%%.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0 %.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 16.700 CP, đạt tỷ lệ 0,13 %.
4. Báo cáo tài chính năm 2024 và Phương án phân phối lợi nhuận 2024, KH phân phối LN 2025.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 12.820.150 CP, đạt tỷ lệ 99,87%%.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0 %.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 16.700 CP, đạt tỷ lệ 0,13 %.
5. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và dự toán năm 2025
  - Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 12.820.150 CP, đạt tỷ lệ 99,87%%.

- Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0 %.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 16.700 CP, đạt tỷ lệ 0,13 %.
6. Tờ trình về việc chấp thuận chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí –CTCP.
- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 12.820.150 CP, đạt tỷ lệ 99,87%%.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0 %.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 16.700 CP, đạt tỷ lệ 0,13 %.
7. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Công Bằng.
- Tổng số cổ phần biểu quyết tán thành: 12.820.150 CP, đạt tỷ lệ 99,87%%.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 CP, đạt tỷ lệ 0 %.
  - Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 16.700 CP, đạt tỷ lệ 0,13 %.

**Kết quả bầu cử như sau:**

STT	Tên ứng cử viên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	<b>Ông Lê Đức Thuận</b>	12.836.850	100%

Căn cứ vào Điều lệ Công ty, thể lệ bầu cử đã được thông qua và kết quả kiểm phiếu, ông/bà có tên sau đây đã trúng cử vào Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ nhiệm kỳ 5 năm.

**- Danh sách trúng cử vào Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	<b>Ông Lê Đức Thuận</b>	12.836.850	100%

**Thông qua Nghị quyết và bế mạc Đại hội:**

Vào hồi 17h20, Đại hội đồng cổ đông PSW phiên họp thường niên năm 2025 đã hoàn thành các chương trình nghị sự đã đề ra. Căn cứ chương trình nghị sự, tài liệu Đại hội, diễn biến Đại hội và kết quả kiểm phiếu đã công bố, ông Phùng Hiếu Nghĩa, thay mặt Ban thư ký trình bày Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 trước Đại hội.

Ông Phạm Quý Hiên, Chủ tọa phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ và được Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí 100% thông qua.

Biên bản này đã được Ban thư ký ghi chép phản ánh trung thực toàn bộ diễn biến phiên họp, theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Phùng Hiếu Nghĩa**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Phạm Quý Hiên**

TỔNG CÔNG TY  
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05 /NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Cần Thơ, ngày 10 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT  
Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 29/12/2010 và sửa đổi bổ sung ngày 25/04/2023;
- Căn cứ kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ ngày 10/04/2025,

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội cụ thể sau:

- 1.1. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2025.
- 1.2. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh năm 2025:

**a. Kết quả kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính:**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024 được duyệt	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ so sánh (%)	
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
A	Các chỉ tiêu khối lượng						
I	<b>Tiêu thụ sản phẩm</b>	<b>Tấn</b>	<b>314.154</b>	<b>267.000</b>	<b>255.469</b>	<b>95,68%</b>	<b>81,32%</b>
1	Từ sản xuất	Tấn	199.557	180.000	181.935	101,07%	91,17%
1.1	Ure Phú Mỹ	Tấn	186.556	160.000	173.510	108,44%	93,01%
1.2	NPK Phú Mỹ		13.001	20.000	8.425	42,12%	64,80%
2	- Kinh doanh các sản phẩm tự doanh PM và khác	Tấn	114.597	87.000	73.534	84,52%	64,17%
2.1	Phân bón mang thương hiệu Phú Mỹ do T Cty NK	Tấn	27.326	40.000	19.856	49,64%	72,66%
	Kali Phú Mỹ	Tấn	27.326	40.000	19.856	49,64%	72,66%
2.2	Các sản phẩm từ gốc Ure	Tấn	1.202	-	1.848	-	153,76%



Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024 được duyệt	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ so sánh (%)	
2.3	Phân bón tự doanh	Tấn	86.070	47.000	51.830	110,28%	60,22%
B	Các chỉ tiêu tài chính						
I	<b>Tổng doanh thu (thuần)</b>	<b>Tỷ VNĐ</b>	<b>3.261,58</b>	<b>2.561,64</b>	<b>2.709,77</b>	<b>105,78%</b>	<b>83,08%</b>
II	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Tỷ VNĐ</b>	<b>3.258,87</b>	<b>2.546,64</b>	<b>2.697,70</b>	<b>105,93%</b>	<b>82,78%</b>
1	Giá vốn	Tỷ VNĐ	3.215,65	2.490,28	2.649,21	106,38%	82,38%
2	CPQL&BH	Tỷ VNĐ	41,54	55,36	47,82	86,39%	115,12%
3	Chi phí khác	Tỷ VNĐ	1,68	1,00	0,66	66,33%	39,44%
III	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ VNĐ</b>	<b>2,71</b>	<b>15,00</b>	<b>12,08</b>	<b>80,50%</b>	<b>446,16%</b>

**b. Các chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh năm 2025:**  
**Kế hoạch kinh doanh**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025				
			Tổng số	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
<b>A</b>	<b>B</b>	<b>C</b>	<b>1= 2+...+5</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>
<b>I</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>	<b>Tấn</b>	<b>257.000</b>	<b>53.950</b>	<b>69.500</b>	<b>64.900</b>	<b>68.650</b>
1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	160.000	37.000	43.000	38.000	42.000
2	NPK Phú Mỹ	Tấn	18.000	2.750	4.900	5.300	5.050
3	Phân bón khác TCT SX (Đạm KeBo, ...)	Tấn	2.000	200	600	600	600
4	Phân bón khác thương hiệu Phú Mỹ do TCT cung cấp	Tấn	30.000	6.000	8.000	8.000	8.000
5	Phân bón tự doanh của đơn vị	Tấn	47.000	8.000	13.000	13.000	13.000
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>2.572,43</b>	<b>538,23</b>	<b>695,69</b>	<b>650,91</b>	<b>687,59</b>
1	Hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	2.571,21	537,93	695,39	650,61	687,28
1.1	Đạm Phú Mỹ	Tỷ đồng	1.588,25	367,28	426,84	377,21	416,92
1.2	NPK Phú Mỹ	Tỷ đồng	218,50	33,38	59,48	64,34	61,30
1.3	Phân bón khác TCT SX (Đạm KeBo, ...)	Tỷ đồng	22,80	2,28	6,84	6,84	6,84
1.4	Phân bón khác thương hiệu Phú Mỹ do TCT cung cấp	Tỷ đồng	273,60	54,72	72,96	72,96	72,96
1.5	Phân bón tự doanh của đơn vị	Tỷ đồng	460,60	78,40	127,40	127,40	127,40
1.6	Dịch vụ (VC, BX,...)	Tỷ đồng	7,46	1,86	1,86	1,86	1,86
2	Hoạt động tài chính	Tỷ đồng	1,22	0,30	0,30	0,30	0,30

**Kế hoạch chi phí**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025				
			Tổng số	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	B	C	1= 2+...+5	2	3	4	5
	<b>Tổng chi phí</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>2.556,32</b>	<b>535,01</b>	<b>691,06</b>	<b>646,28</b>	<b>683,97</b>
<b>1</b>	<b>Giá vốn</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>2.505,19</b>	<b>523,50</b>	<b>677,61</b>	<b>634,30</b>	<b>669,77</b>
1.1	Đạm Phú Mỹ	Tỷ đồng	1.536,00	355,20	412,80	364,80	403,20
1.2	NPK Phú Mỹ	Tỷ đồng	211,30	32,28	57,52	62,22	59,28
1.3	Phân bón khác TCT SX (Đạm KeBo, ...)	Tỷ đồng	22,20	2,22	6,66	6,66	6,66
1.4	Phân bón khác thương hiệu Phú Mỹ do TCT cung cấp	Tỷ đồng	270,00	54,00	72,00	72,00	72,00
1.5	Phân bón tự doanh của đơn vị	Tỷ đồng	458,96	78,12	126,95	126,95	126,95
1.6	Dịch vụ (VC, BX,...)	Tỷ đồng	6,73	1,68	1,68	1,68	1,68
<b>2</b>	<b>Chi phí</b>						
2.1	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	31,11	7,04	7,69	7,47	8,91
2.2	Chi phí quản lý	Tỷ đồng	19,03	4,21	5,52	4,26	5,03
2.3	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	1,00	0,25	0,25	0,25	0,25

### Kế hoạch lợi nhuận

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025				
			Tổng số	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	B	C	1= 2+...+5	2	3	4	5
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	16,11	3,22	4,63	4,64	3,62
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,89	2,58	3,70	3,71	2,90

### Kế hoạch các chỉ tiêu tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025				
			Tổng số	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	B	C	1= 2+...+5	2	3	4	5
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	302				
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	198				
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	170				
	<i>Trong đó: Tỷ lệ góp của Tổng công ty</i>	%	75				
4	Tỷ suất LNTT/VDL	%	9				
5	Tỷ suất LNTT/VCSH	%	8				
6	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	4,07	0,86	1,14	1,14	0,94
7	Trích lập các quỹ	Tỷ đồng	5,15	1,03	1,48	1,48	1,16
	<i>- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (tạm trích 20% LNST) (*)</i>	Tỷ đồng	2,58	0,52	0,74	0,74	0,58
	<i>- Trích nguồn kinh phí để sử dụng giải quyết chế độ</i>	Tỷ đồng	2,58	0,52	0,74	0,74	0,58

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025				
			Tổng số	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	B	C	1= 2+...+5	2	3	4	5
	chính sách cho người lao động khi thực hiện tái cấu trúc công ty (20% LNST)**						
8	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5				
9	Nộp Tổng công ty từ kết quả SXKD năm 2025	Tỷ đồng	6,38				
	- Cổ tức	Tỷ đồng	6,38				
10	Hệ số nợ						
	- Hệ số nợ / VDL	Lần	0,61				
	- Hệ số nợ / VCSH	Lần	0,52				
11	Thực hành tiết kiệm chống lãng phí	Tỷ đồng	1,00	0,25	0,25	0,25	0,25

(\*): Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được giao, cho phép Công ty được trích bổ sung thêm Quỹ khen thưởng với mức tối đa là 10% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

(\*\*): Đối với trích nguồn kinh phí để sử dụng giải quyết chế độ chính sách cho người lao động khi thực hiện tái cấu trúc công ty, hàng năm Công ty được tạm trích mức tối đa 20% lợi nhuận sau thuế. Sau đó, tùy tình hình kết quả hoạt động kinh doanh, Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt số tiền trích quỹ cụ thể.

### Kế hoạch ĐTXD cơ bản & mua sắm trang thiết bị (theo phụ lục đính kèm)

Trong quá trình hoạt động kinh doanh nếu có những chỉ tiêu cần điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với tình hình hoạt động, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2025 (nếu có) cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong lần họp Đại hội cổ đông gần nhất.

- 1.3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2025.
- 1.4. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2025.  
Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát xem xét, lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 mà Ban kiểm soát đã đề xuất tại Đại hội:
  - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
  - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
  - Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.
- 1.5. Thông qua báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- 1.6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2025.
  - a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
<i>I</i>	<i>Lợi nhuận trước thuế năm 2024</i>	<i>12.075.332.020</i>
<i>II</i>	<i>Lợi nhuận sau thuế năm 2024</i>	<i>9.454.163.264</i>
<i>III</i>	<i>Trích lập các quỹ trong năm 2024 như sau</i>	<i>3.781.665.306</i>

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20% LNST)	1.890.832.653
1.1	<i>Quỹ khen thưởng</i>	1.323.582.857
1.2	<i>Quỹ phúc lợi</i>	567.249.796
2	Trích nguồn kinh phí để sử dụng giải quyết chế độ chính sách cho người lao động khi thực hiện tái cấu trúc công ty (20% LNST)	1.890.832.653
<b>IV.</b>	<b>Lợi nhuận còn lại sau phân phối các Quỹ</b>	<b>5.672.497.958</b>
<b>V.</b>	<b>Lợi nhuận các năm trước chuyển sang</b>	<b>13.031.327.864</b>
<b>VI.</b>	<b>Số cổ phần</b>	<b>17.000.000</b>
<b>VII.</b>	<b>Tỷ lệ chia cổ tức năm 2024 (5%)</b>	<b>8.500.000.000</b>
<b>VIII.</b>	<b>Lợi nhuận chuyển sang năm sau</b>	<b>10.203.825.822</b>

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2025.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
<b>I.</b>	<b>Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2025</b>	<b>12.885.487.210</b>
<b>II.</b>	<b>Kế hoạch trích lập các quỹ</b>	<b>5.154.194.884</b>
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20% LNST)	2.577.097.442
1.1	<i>Quỹ khen thưởng</i>	1.803.968.209
1.2	<i>Quỹ phúc lợi</i>	773.129.233
2	Trích nguồn kinh phí để sử dụng giải quyết chế độ chính sách cho người lao động khi thực hiện tái cấu trúc công ty (20% LNST)	2.577.097.442
<b>III.</b>	<b>Lợi nhuận năm trước chuyển sang</b>	<b>10.203.825.822</b>
<b>IV.</b>	<b>Lợi nhuận chưa phân phối năm 2025</b>	<b>17.935.118.148</b>
<b>V.</b>	<b>Tỷ lệ chia cổ tức (5%)</b>	<b>8.500.000.000</b>
<b>VI.</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau</b>	<b>9.435.118.148</b>

**Lưu ý:** Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được giao, cho phép Công ty được trích bổ sung quỹ khen thưởng, phúc lợi là 10% trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Đối với Trích nguồn kinh phí để sử dụng giải quyết chế độ chính sách cho người lao động khi thực hiện tái cấu trúc công ty, hàng năm Công ty được tạm trích mức tối đa 20% lợi nhuận sau thuế. Sau đó, tùy tình hình kết quả hoạt động kinh doanh, Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt số tiền trích quỹ cụ thể.

1.7. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2024 và dự toán năm 2025.

- Thực hiện năm 2024: 2.065,07 triệu đồng.
- Dự toán năm 2025: 2.681,04 triệu đồng.

(Ghi chú: Trong trường hợp Lợi nhuận Công ty vượt kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thông qua, thì cứ 1% lợi nhuận vượt được trích thêm 2% quỹ lương kế hoạch, nhưng tối đa không vượt quá 20% quỹ lương kế hoạch).

Stt	Phụ cấp/Thù lao các chức danh	Mức phụ cấp/tháng (đồng)
1	Kiểm nhiệm Chủ tịch HĐQT/Giám đốc các đơn vị	10.000.000
2	Kiểm nhiệm TV HĐQT/PGĐ các đơn vị/ Trưởng BKS các đơn vị/ TVHĐQT độc lập	6.000.000
3	Kiểm nhiệm thành viên BKS các đơn vị	4.000.000
4	Kiểm nhiệm Thư ký/Người Quản trị Công ty	4.000.000

1.8. Thông qua tờ trình về việc chấp thuận chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công Ty Phân Bón Và Hóa Chất Dầu Khí – CTCP.

1.9. Thông qua tờ trình về miễn nhiệm và bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết và bầu hợp lệ tại phiên họp như sau:

- ✓ Thông qua việc thôi giữ chức thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Công Bằng với lý do **Ông Nguyễn Công Bằng** được Tổng Công Ty Phân Bón Và Hóa Chất Dầu Khí – CTCP (Cổ đông lớn nắm giữ 75% vốn điều lệ Công ty) phân công nhiệm vụ khác.
- ✓ Thông qua kết quả bầu cử bổ sung 01 thành viên HĐQT là **Ông Lê Đức Thuận** trúng cử thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 05 năm.


**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày **10/04/2025**.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Trưởng các phòng trực thuộc Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Điều 3;
- Lưu: VT, HĐQT (PHN).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phạm Quý Hiển**

## PHỤ LỤC

### Kế hoạch ĐTXD cơ bản & mua sắm trang thiết bị

#### 1. Thanh lý tài sản

Đvt: Tỷ đồng

Stt	Tên tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại trên sổ sách	Lý do thanh lý
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định</b>			
1	Kho Đồng Tháp (bao gồm Công trình nhà kho và QSD Đất)	25,97	6,13	Giá trị công trình đã hết khấu hao từ 1/10/2018. Hiệu suất sử dụng kho thấp trong khi vị trí Kho nằm tại vành đai sắt lở của địa phương nên tiềm ẩn nhiều rủi ro mất mát tài sản.
2	Xe Fortuner, xe bán tải	1,72	-	Xe sử dụng đã lâu, đã hết giá trị khấu hao và hiện tại thường xuyên hư hỏng lớn.

#### 2. Đầu tư - Mua sắm

Đvt: Tỷ đồng

ĐVT: Tỷ đồng

Stt	Tên dự án	Kế hoạch năm 2025			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		
			Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	
1	2	3	4	5	6
	Tổng cộng (I+II)	3,09	3,09	-	
I	CÁC DỰ ÁN (I = 1+2+3)				
II	MUA SẮM TÀI SẢN, TTB (II = 1+2)	3,09	3,09	-	
1	MUA SẮM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	1,80	1,80	-	
1.1	Hệ thống năng lượng mặt trời	1,50	1,50		Chuyển tiếp 2024 sang.
1.2	Kho chứa hàng	0,30	0,30		Chuyển tiếp 2024 sang, năm 2025 xin chủ trương và lập FS, TMĐT dự kiến 30 tỷ đồng
2	TRANG THIẾT BỊ, CÔNG CỤ DỤNG CỤ	1,29	1,29		

Tuy nhiên, nhằm chủ động, đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh của PSW về chiến lược phát triển lâu dài, định hướng phát triển đến năm 2035 và kế hoạch 5 năm gần nhất 2026-2030, đáp ứng hoạt động kinh doanh trong tình hình mới, đảm bảo sự phát triển PSW bền vững, PSW bổ sung các hạng mục đầu tư dự án và mua sắm tài sản cố định để triển khai thực hiện trong năm 2025 ngoài những hạng mục đã nêu tại Kế hoạch năm 2025 như sau:

### 3. Kế hoạch đầu tư mua sắm bổ sung năm 2025

Stt	Tên dự án	Kế hoạch năm 2025			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		
			Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	
	Tổng cộng (I+II)	8,40	8,40	-	
I	CÁC DỰ ÁN (I = 1+2+3)	5,50	5,50		
1	Dự án chuyển tiếp				
2	Dự án khởi công mới				
3	Dự án chuẩn bị đầu tư:	5,50	5,50		Các dự án đầu tư phát triển trung và dài hạn (đầu tư mới hoặc M&A). Vốn giải ngân năm 2025 là các chi phí nghiên cứu cơ hội đầu tư, tư vấn, ... Danh mục các dự án giai đoạn 2025-2030: được liệt kê chi tiết tại bảng “ <b>Danh mục các Dự án Đầu tư trung và dài hạn</b> ” bên dưới. (*) Về tổng mức đầu tư của các dự án đề xuất ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT phê duyệt và báo cáo ĐHĐCĐ phê chuẩn tại kỳ họp thường niên gần nhất.
II	MUA SẮM TÀI SẢN, TTB (II = 1+2)	2,90	2,90	-	
1	MUA SẮM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH	2,90	2,90	-	
1.1	Xe tải nhỏ	1,00	1,00		2 chiếc để vận chuyển Drone và các Vật dụng phục vụ hoạt động dịch vụ Marketing, Bán hàng
1.2	Xe bán tải	1,00	1,00		1 chiếc thay thế cho xe đã thanh lý để phục vụ công tác thị trường, Hội thảo, Bán hàng.
1.3	Bộ Drone	0,90	0,90		Đầu tư thử nghiệm 2 bộ Drone để hỗ trợ phát triển hoạt động kinh doanh phân bón trong thời đại cơ giới hoá nông nghiệp ngày càng được chú trọng.

**\* Bảng Danh mục các Dự án Đầu tư trung và dài hạn**

Stt	Sản phẩm	Dự án	Đơn vị	Công suất dự kiến	Giá trị đầu tư dự kiến trước thuế
					(tỷ đồng)
1	Phân bón, nông dược	Nhà máy gia công, đóng gói, phối trộn phân bón, nông dược (sản xuất phối liệu/phối trộn 5.000 tấn/năm,	Ngàn tấn	5	57,69

Stt	Sản phẩm	Dự án	Đơn vị	Công suất dự kiến	Giá trị đầu tư dự kiến trước thuế
					(tỷ đồng)
		chiết suất, đóng gói 3.000 tấn/năm); Giai đoạn 1: 5.000 tấn/năm.			
2	Phân bón vô cơ, hữu cơ, vi sinh	Nhà máy Phân bón vô cơ, hữu cơ, vi sinh công suất 18.000 tấn/năm; Giai đoạn 1: 9.000 tấn/năm	Ngàn tấn	9	62,10
3	Hạ tầng, hệ thống phân phối	Trụ sở văn phòng đa chức năng (Khu văn phòng, Khu hậu cần, Khu Trưng bày & giới thiệu sản phẩm, Khu vực R&D): 1.500-3.000 m <sup>2</sup> đất; 3.000m <sup>2</sup> – 5.000m <sup>2</sup> sàn; Giai đoạn 1: 3.000 m <sup>2</sup>	m <sup>2</sup>	3000	99,00
4	Hạ tầng, hệ thống phân phối	Kho/cảng tại ĐBSCL (2.000-5.000 tấn/kho)	kho cảng	3	105,00
5	Hạ tầng, hệ thống phân phối	Hệ thống cửa hàng bán lẻ công ty đầu tư (diện tích cửa hàng 100-200m <sup>2</sup> ; kho chứa 100-200m <sup>2</sup> )	Cửa hàng	15	75,00
6	Hạ tầng, hệ thống phân phối	Phương tiện Logistic (2 xà lán 500-700 Dwt, 10 xe bán tải 2,5-3,5 tấn)	DWT	1500	24,40
7	Hạ tầng, hệ thống phân phối	Hệ thống điện mặt trời áp mái (văn phòng, kho) công suất 50KW/điểm	Kw	250	5,50
8	Vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông nghiệp	Cơ sở nghiên cứu ứng dụng Công nghệ sinh học (vi sinh và nuôi cấy mô)	m <sup>2</sup>	500	10,00
9	Vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông nghiệp	Khu thực nghiệm cây trồng, vườn ươm giống, sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi. (diện tích đất 10-20ha, diện tích nhà xưởng, trang trại, ... 2.500-5.000 m <sup>2</sup> ); Giai đoạn 1: 10ha	ha	10	45,00

**Ghi chú:** Các dự án trung và dài hạn này đã được Công ty trình đến PVFCCo tại công văn số 668/TNB-TCHC ngày 22/10/2024 về xây dựng kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030. Tuy nhiên, tổng mức đầu tư của các dự án được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt và báo cáo ĐHĐCĐ phê chuẩn tại kỳ họp thường niên gần nhất.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Cần Thơ, ngày 10.. tháng 04 năm 2025

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

1/ Họ và tên: Lê Đức Thuận

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 20/03/1975

4/ Nơi sinh: Hà Nội

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 001075018091 Ngày cấp: 18/01/2024, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: 66/29 đường Nhiêu Tứ, phường 7, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

9/ Số điện thoại: 0903132869

10/ Địa chỉ: 66/29 đường Nhiêu Tứ, phường 7, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

14/ Số CP nắm giữ: 3.750.000 cổ phiếu chiếm 30% vốn điều lệ, trong đó

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:

+ Cá nhân sở hữu: ..... CP

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):



16/ Danh sách người có liên quan của người khai\*

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

St t	M ã C K	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Ch ức vụ tại côn g ty (nế u có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/ Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngà y cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiế u sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Lê Đình Tám			bố đẻ											Đã mất
2		Phạm Thị Tín			mẹ đẻ	001150018721			10/08/2021	159 Trần Thái Tông, Thanh Khê, Đà Nẵng						
3		Lê Đức Anh			con trai	079207037593			19/1/2022	66/29 đường Nhiêu Tứ, P7, Phú Nhuận, Tp. HCM						
4		Lê Quỳnh Anh			con gái					nt						

5		Lê Thị Hồng Thúy			chị gái	001172036377			10/7/2021	304 tập thể 425, đường Giải Phóng, P. Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Tp Hà Nội						
6		Lý Dũng			anh rể	001065000336			10/7/2021	nt						
7		Lê Thị Thủy			em gái	001178041598			10/8/2021	159 Trần Thái Tông, Thanh Khê, Đà Nẵng						
8		Nguyễn Tiến Hưng			em rể	030075009698			13/4/2021	nt						




17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Lê Đức Thuận.